

TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC (Khái niệm, thuật ngữ)

Trường dự bị đại học dân tộc là loại hình trường chuyên biệt trong hệ thống giáo dục quốc dân, có chức năng thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước trong việc tạo nguồn đào tạo cán bộ cho miền núi, vùng dân tộc. Điều 61, Luật Giáo dục năm 2019 nêu: “Nhà nước thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường dự bị đại học cho người học là người dân tộc thiểu số, người học thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

Nhiệm vụ của loại hình trường này là tổ chức tuyển chọn; bổ túc kiến thức; bồi dưỡng văn hóa cho học sinh để có đủ trình độ vào học đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quản lý, tổ chức đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh; phối hợp với các tổ chức, cá nhân và gia đình của học sinh trong hoạt động giáo dục; giữ gìn và phát triển những di sản văn hoá dân tộc; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Học sinh ở các trường dự bị đại học dân tộc phần lớn là người dân tộc thiểu số định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chưa đủ điều kiện vào học các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp (riêng Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh được phép tuyển thêm đối tượng là học sinh người Kinh ở các vùng đặc biệt khó khăn). Học sinh học tại trường dự bị đại học dân tộc được hưởng chính sách ưu tiên như: không phải đóng học phí, được cấp học bổng và trang cấp hiện vật phục vụ học tập, được bố trí ở nội trú, được thanh toán tiền tàu xe...

Quyền hạn của trường dự bị đại học dân tộc hiện nay gồm: Tự chủ về quy hoạch, kế hoạch phát triển, tổ chức các hoạt động giáo dục, tổ chức và nhân sự nhà trường; huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục; hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hoá, thể dục thể thao, y tế trong nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, gắn bồi dưỡng với nghiên cứu khoa học nâng cao hiệu quả công tác dạy và học; nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để bổ sung nguồn tài chính, góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học; thực hiện chính sách ưu đãi đối với học sinh thuộc diện chính sách; tham gia các hoạt động xã hội nhân đạo và từ thiện; được Nhà nước giao quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; tổ chức bộ máy nhà trường, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên; thành lập và giải thể các tổ chức, bộ máy trực thuộc trường theo quy định của Nhà nước.

Trường dự bị đại học dân tộc có các trách nhiệm: Quản lý giáo viên, cán bộ, nhân viên; xây dựng đội ngũ giáo viên của trường đủ về số lượng, đảm bảo về tiêu chuẩn chất lượng, cân đối về cơ cấu trình độ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chịu trách nhiệm về việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển nhà trường; tổ chức các hoạt động giáo dục; tổ chức và nhân sự nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục và quy hoạch mạng lưới các trường của Nhà nước; xây dựng chương trình, tài liệu học tập, kế hoạch giảng dạy, học tập trên cơ sở đề cương chi tiết các môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc bố trí và thực hiện các nhiệm vụ bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và hoạt động tài chính; thực hiện chế độ thông tin báo cáo về các hoạt động của trường theo quy định hiện hành.

Về tổ chức, nhân sự: trường dự bị đại học dân tộc gồm có hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng; các phòng chức năng; các tổ bộ môn (hoặc tổ chuyên môn); các hội đồng tư vấn; tổ chức đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức đoàn thể và tổ chức xã hội.

Hiện nay cả nước có 04 trường dự bị đại học, dự bị đại học dân tộc gồm: Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Việt Trì (thành lập ngày 26/11/1975 theo Quyết định số 214/CP của Hội đồng Chính phủ); Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang (thành lập ngày 06/12/1976 theo Quyết định số 240/CP của Hội đồng Chính phủ); Trường Dự bị Đại học thành phố Hồ Chí Minh (thành lập ngày 06/12/1976 theo Quyết định số 240/CP của Hội đồng Chính phủ); Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn (thành lập ngày 24/7/2003 theo Quyết định số 3885/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Các trường dự bị đại học dân tộc đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ bồi dưỡng, tạo nguồn đào tạo là học sinh người dân tộc thiểu số có đủ điều kiện về kiến thức, kỹ năng để theo học các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho khu vực miền núi, vùng dân tộc. Tính đến năm ... Đã có trên 60 nghìn học sinh người dân tộc thiểu số được bồi dưỡng dự bị đại học, trong đó có các dân tộc rất ít người như: Ở Đu, Chứt, Pà Thén, La Ha, La Hủ... Nhiều học sinh dự bị đại học dân tộc đã trở thành những nhà khoa học uy tín và cán bộ lãnh đạo cốt cán của trung ương và các địa phương.

Ngoài ra, các trường dự bị đại học dân tộc còn tích cực chủ động mở thêm các loại hình đào tạo khác góp phần xã hội hóa giáo dục, nâng cao dân trí, tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

PHẠM ĐỨC BÌNH, LÊ LÂM

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội. *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội khóa 14, Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.*
2. Bộ GD-ĐT. *Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 14/VBHN-BGDĐT ngày 06/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).*